TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **TP. Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2021/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 13 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, TP. Đ

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 32, 33, 34, 35 và 36 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 02/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021 về việc *"Công nhận thuận tình ly hôn"* của người yêu cầu:

- Ông **Nguyễn Quang B** – Sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 132 đường Huyền Trần Công Chúa, phường H, quận N, TP. Đ.

- Bà **Mai Thị Thúy N** – Sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ 70 (tổ 49 cũ), phường H, quận N, TP. Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Quang B và bà Mai Thị Thúy N kết hôn năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận N, thành phố Đ (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2016 ngày 10/3/2016). Hôn nhân trên cơ sở tự N. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại 132 đường Huyền Trần Công Chúa, quận N, TP. Đ. Tuy nhiên, sau khi kết hôn ông bà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã và không hợp với nhau về quan điểm sống. Tại phiên hòa giải, ông Nguyễn Quang B và bà Mai Thị Thúy N đều xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không thể khắc phục được nên yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành về việc thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Ông Nguyễn Quang B và bà Mai Thị Thúy N xác nhận có con chung là Nguyễn Quang Thiên A – Sinh ngày 15/8/2015. Ly hôn vợ chồng thống nhất thoả thuận ông B trực tiếp nuôi con Nguyễn Quang Thiên A; bà N không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về tài sản chung:* Ông Nguyễn Quang B và bà Mai Thị Thúy N xác định vợ chồng không có tài sản chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] *Về nợ chung:* Ông Nguyễn Quang B và bà Mai Thị Thúy N xác định vợ chồng không có nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 02 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự N và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Quang B và bà Mai Thị Thúy N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ly hôn, giao con chung Nguyễn Quang Thiên An – Sinh ngày 15/8/2015 cho ông Nguyễn Quang B trực tiếp nuôi dưỡng; bà Mai Thị Thúy N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung:* Không có.

- *Về nợ chung:* Không có.

2. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận N;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan